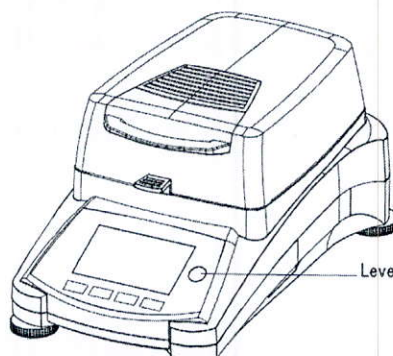


[Type text]

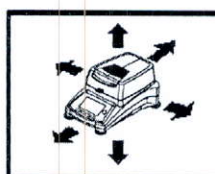
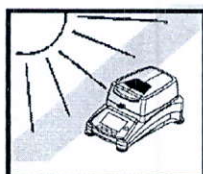
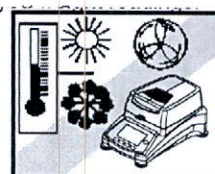
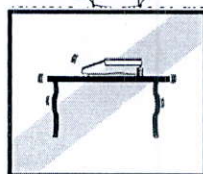
Hướng dẫn sử dụng cân MB90 (cân sấy ẩm)

Tổng quát:

- Thiết bị sử dụng nơi có điều kiện trường thích hợp:
Không bị rung động (do cơ học)
Gần nơi dễ cháy nổ (thiết bị tỏa độ không ổn định)
Gần nơi có từ tính, sóng điện từ (viba ảnh hưởng)
Chỉ sử dụng trong phòng, không sáng chiếu trực tiếp
Không gần nơi có nhiều bụi....
Luôn chú ý đến những ký hiệu an toàn việc và hóa chất.
Khi di chuyển cần đóng gói với thùng nhà sản xuất, lấy hết tất cả những phụ kiện trong thùng sấy và để lên load cell “bộ khối lượng”



Leveling Indicator



môi

hoặc gió...)
nhiệt), nhiệt

(viba ảnh

đề ánh

nơi làm

carton như
kiện đặt
cảm ứng

Nguyên lý hoạt động:

Cân phân tích độ ẩm với đèn halogen có thể xác định ẩm với hầu hết các chất.

Thiết bị hoạt động dựa theo nguyên tắc thermogravimetric:

Khi bắt đầu đo, thiết bị xác định khối lượng ban đầu của mẫu, mẫu sẽ được làm nóng bởi đèn halogen gắn trong buồng “sấy”, và độ ẩm sẽ bị bốc hơi. Trong quá trình sấy, thiết bị sẽ liên tục xác định trọng lượng của mẫu và hiển thị kết quả sau khi đã khô (khối lượng không thay đổi khi sấy => ẩm đã hết nếu ta chọn chế độ auto). Kết quả hiển thị với đơn vị % hàm lượng ẩm, % chất rắn còn lại trọng lượng

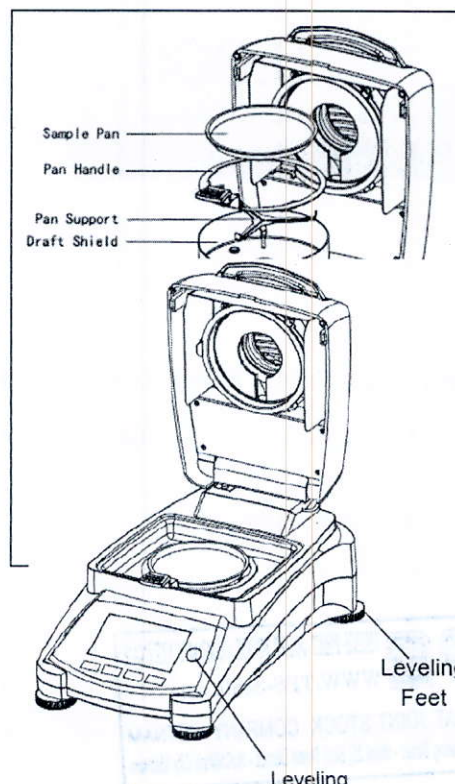
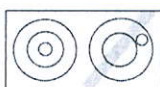
Lắp đặt:

Theo trình tự như hình bên

- Tray pan: miếng chắn nhiệt
- Draft shield: đĩa chắn gió
- Pan support: giá đỡ đĩa cân (hình mercedes)
- Pan handle: tay cầm đĩa cân
- Sample pan: đĩa cân mẫu

- Điều chỉnh bọt nước vào bên trong vòng tròn

Có thể tham khảo cách chỉnh trên



màn hình

Leveling Feet

Leveling

[Type text]

khi vào menu điều chỉnh cân bằng cho cân

(luôn nhớ: bọt nước nổi lên phía nào => phía đó đang ở mức cao, ta có thể hạ thấp xuống với cách xoay đế chân ở vị trí đó hoặc nâng cao phía đối xứng)

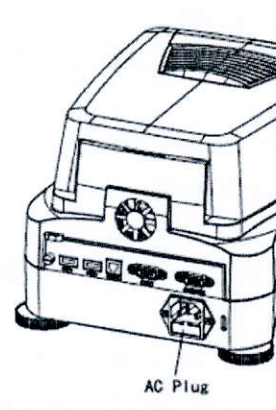
Sau đó kiểm tra điện thế trên cân (220volt) phải phù hợp với điện thế cấp.

Kết nối dây nguồn vào socket

Cần chú ý: nối mass đất để an toàn

Để cân làm ấm (warm up) khoảng 30 phút để ổn định với

trường.



hiệu độ môi

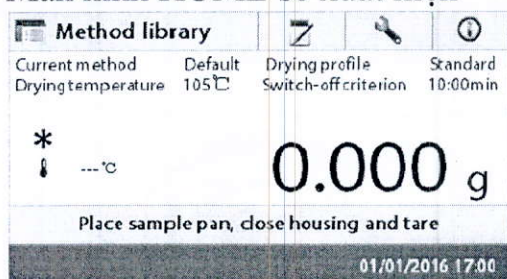
Tắt mở nguồn thiết bị:

Khi cắm dây nguồn chờ khoảng 30 giây thiết bị sẽ hiển thị logo trên màn hình và bắt đầu selftest.



Tắt mở cân với phím như hình bên

Màn hình HOME sẽ xuất hiện

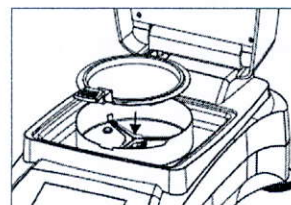


Thực hiện quy trình kiểm tra độ ẩm đơn giản

Khi cân sấy ẩm đang bật (hoặc nhấn  ) để mở nguồn

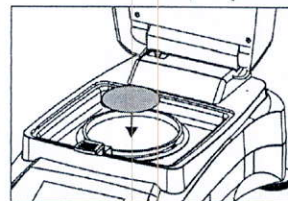
Thực hiện đo trực tiếp

- Mở nắp cân sấy ẩm



[Type text]

- Để đĩa cân trống vào bằng tay cầm đĩa cân, chắc chắn đĩa cân không nằm lệch ra ngoài (nằm hoàn toàn trên giá đỡ đĩa cân mercedes)
- Cho tấm tròn làm bằng sợi thủy tinh “fiber glass” lên trên đĩa cân, đặt vào trong buồng sấy.
- Vị trí tay cầm phải hướng ra phía trước máy



để tránh bị

phong

Sau đó đặt tay cầm đĩa cân, cân sẽ tự động cài đặt về

Mở nắp cân lên lại

Làm ướt tấm fiber glass với nước (khối

lượng lớn hơn 0.5 gram)

Bắt đầu kiểm tra độ ẩm bằng cách đóng nắp lại

Cân sẽ tự động kích hoạt đèn hồng ngoại và bắt

đầu gia

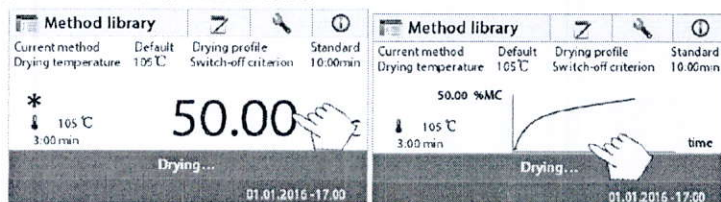
đầu gia nhiệt

Bạn có thể thấy chu kỳ sấy ngay lúc này

Quan sát màn hình khi cân sấy ẩm đang thực hiện quy trình

Ta có thể nhìn thấy giá trị số %MC hoặc có thể theo dõi theo dạng đồ thị khi nhấn

vào màn hình như hình sau



Có thể chuyển hiển thị qua lại giữa hai dạng “hiển thị giá trị số < - > đồ thị”

Trên màn hình hiển thị tên của phương pháp test, nhiệt độ hiện tại, kiểu sấy “standard hoặc fast”, thời gian đã thực hiện sấy ẩm, độ ẩm và đồ thị.

Khi chọn chế độ Switch-off là time (như hình trên là 10 phút do đó hết thời gian này cân sẽ tự dừng. không gia nhiệt sấy mẫu nữa)

Khi chọn chế độ Switch – off auto. Cân sẽ dừng khi cảm nhận hết ẩm.

Ngoài ra .trong quá trình test, nếu bạn muốn dừng lại, nhấn phím  để Stop.

Thông thường thì bạn sẽ test kiểm với kết quả 100% độ ẩm “tấm fiber phải thật khô hoặc ‘new’ trước khi dùng để test”



Lúc này mở nắp cân và nhấc tay cầm đĩa cân , lấy ra ngoài.

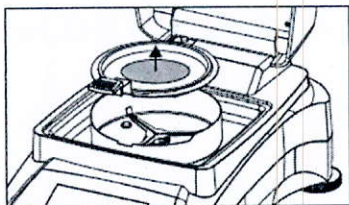


zero

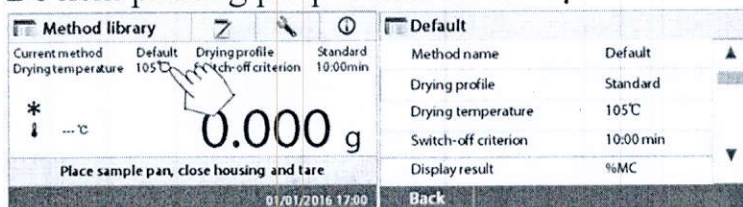
lượng tối

đầu gia

[Type text]

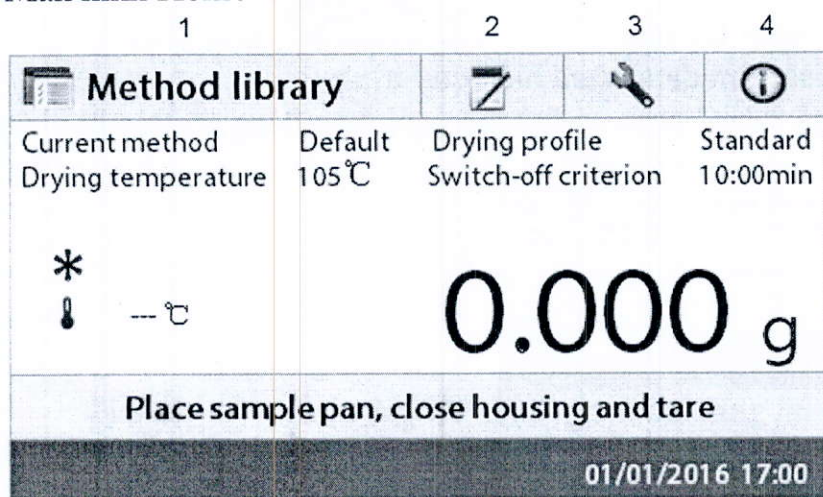


Bạn có thể nhấn nhẹ lên màn hình (màn hình cảm ứng)
Để xem phương pháp default đã cài đặt



Menu

Màn hình Home

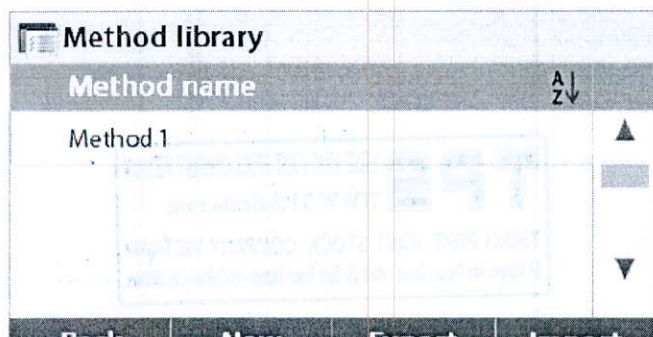
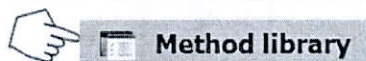


Ta có các vị trí 1, 2, 3, 4

Có thể chạm vào để truy nhập menu

- 1- Method library: thay đổi thông số và tạo phương pháp mới
- 2- Test result: xem và kiểm tra kết quả
- 3- Setup: thay đổi cài đặt hệ thống
- 4- Help information: thông tin trợ giúp

Nhấn vào Method library ta sẽ truy nhập vào menu sau



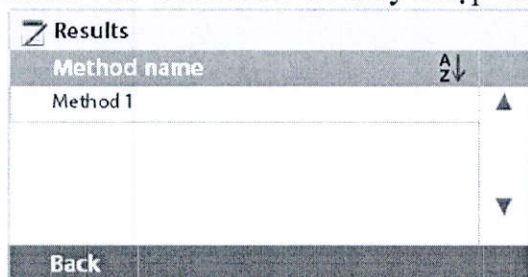
trong Test library có chứa hai phương pháp ta
có thể gọi hoặc truy nhập lại phương pháp

[Type text]

Test result



nhấn vào test result để truy nhập menu kết quả test kiểm tra mẫu

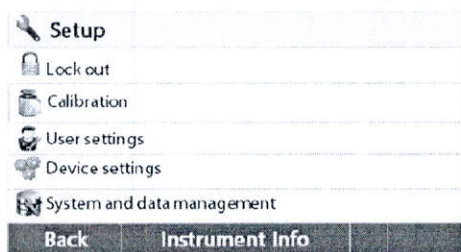


Trong test result này có thể lưu trữ 100 kết quả kiểm tra, các kết quả này có thể gọi lại, lưu trữ và hiển thị

Menu Setup



nhấn vào biểu tượng như hình để vào menu Setup cài đặt



vui lòng xem phần SETUP

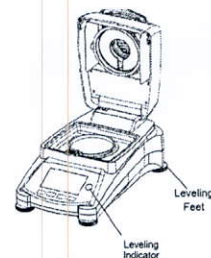
Nhấn vào biểu tượng Help



truy nhập menu trợ giúp



menu này sẽ giúp ta cách điều chỉnh độ của 04 chân đỡ màu đỏ dưới cân, sao cho vị trí bọt nước indicator", nằm giữa vòng tròn -> để cân có trạng thái cân bằng đo ổn định nhất.



cao thấp
"leveling"
để giá trị

SETUP

Lock out



truy nhập vào menu khóa

[Type text]

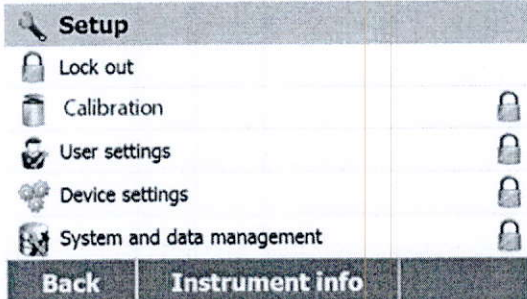
Lock out

Lock out will limit access to menus and saved settings/tests.

Lock

Unlock

Nếu chọn Lock sẽ giới hạn việc truy nhập menu và lưu cài đặt/test



Chọn Unlock để bỏ khóa

Calibration

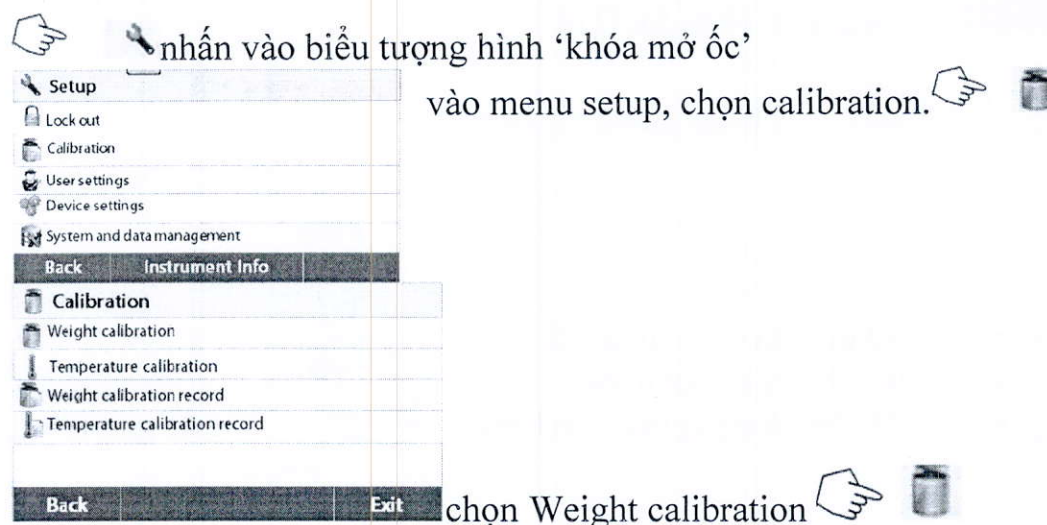
Hiệu chuẩn khối lượng (option)

Thiết bị có thể dùng quả cân chuẩn 50 gram để hiệu chuẩn (hiệu chuẩn ngoại)

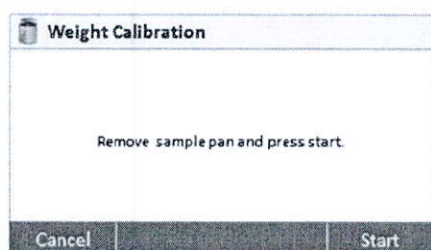
Việc chuẩn ngoại này cũng không hoàn toàn cần thiết đối với việc xác định độ ẩm, nó như một phép so sánh tương đối. vì kết quả tính toán dựa trên sự chênh lệch “tỷ lệ” của mẫu, khi mẫu có ẩm trước khi sấy và khối lượng mẫu sau khi sấy khô.

Điều này chỉ cần khi bạn thực hiện theo hệ thống như ISO, GLP...

Để hiệu chuẩn bạn thao tác như sau:



[Type text]

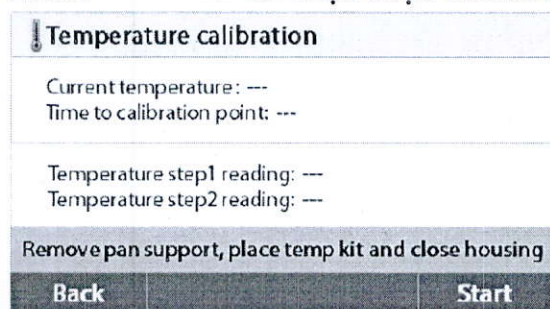


màn hình sẽ hiển thị, “remove sample pan and press start”
Lấy đĩa cân ra khỏi giá đỡ, sau đó nhấn Start (cân sẽ hiệu chuẩn zero)
Sau đó màn hình sẽ yêu cầu đặt trọng lượng chuẩn lên cân (ví dụ 50gram)
Ta đặt lên giá đỡ và cân sẽ kiểm tra hiệu chuẩn, màn hình sẽ hiển thị và báo successful
“thành công” khi hiệu chuẩn xong.
Nhấn Back để quay lại menu trước hoặc exit để thoát.

Hiệu chuẩn nhiệt độ

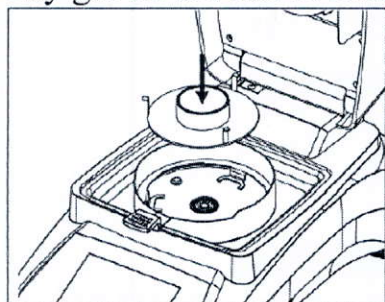
Việc hiệu chuẩn này cần phải dùng đến bộ kit đo nhiệt độ, (option)

Nhấn   để chọn hiệu chuẩn nhiệt độ



Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Lấy giá đỡ đĩa cân ra khỏi load cell, đặt kit test nhiệt độ vào, đóng nắp cân



nhấn Start để bắt đầu quy trình test

Thiết bị sẽ gia nhiệt khô tới 100 độ C.

Ta có thể theo dõi quá trình gia nhiệt và thời gian đếm lùi trên màn hình

Sau 15 phút đọc giá trị nhiệt độ trên bộ kit thông qua lỗ theo dõi trên nắp của cân, nhập giá trị nhiệt độ này vào (temperature step1 reading)

Nhấn Start để tiếp tục bước 2

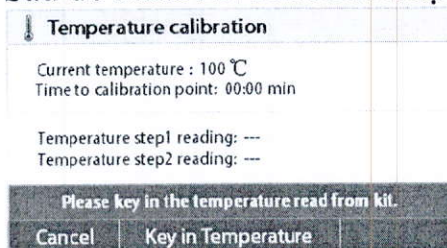
Điều chỉnh thứ 2 có nhiệt độ 160 độ C.

Thiết bị sẽ gia nhiệt tới 160°C.

Tương tự step 1. Quan sát nhiệt độ trên Kit và nhập vào nhiệt độ vào (temperature step2 reading)

[Type text]

Sau đó nhấn ENTER xác nhận và thoát khỏi calibration



Temperature calibration

Current temperature : 100 °C
Time to calibration point: 00:00 min

Temperature step1 reading: ---
Temperature step2 reading: ---

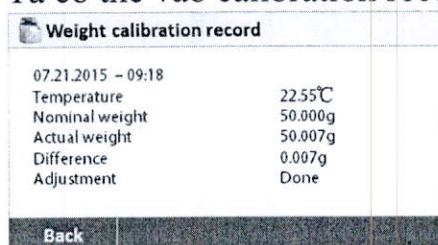
Please key in the temperature read from kit.

Cancel Key in Temperature

Chú ý:

Khi lấy bộ Kit ra khỏi cân sau khi hiệu chuẩn , Kit còn nóng dễ gây phỏng.

Ta có thể vào calibration record để xem lại những thay đổi sau khi hiệu chuẩn

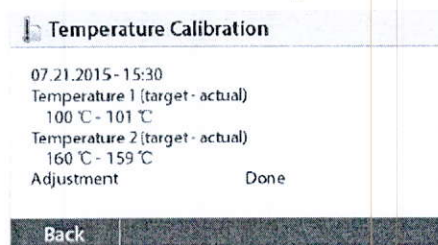


Weight calibration record

07.21.2015 - 09:18

Temperature	22.55°C
Nominal weight	50.000g
Actual weight	50.007g
Difference	0.007g
Adjustment	Done

Back



Temperature Calibration

07.21.2015 - 15:30

Temperature 1 (target - actual)
100 °C - 101 °C

Temperature 2 (target - actual)
160 °C - 159 °C

Adjustment Done

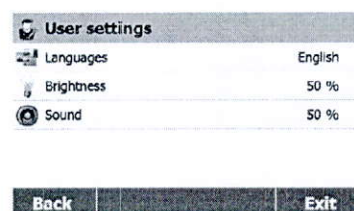
Back

User Setting

Trong menu này

Ta sẽ chọn ngôn ngữ hiển thị và độ tương phản của độ lớn âm thanh khi kích phím.

Click vào biểu tượng trên màn hình và thay đổi theo thị trên màn hình



User settings

Languages	English
Brightness	50 %
Sound	50 %

Back Exit



màn hình

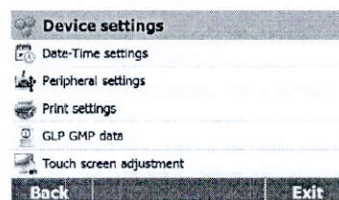
những chỉ

Device setting

Trong menu này ta có thể cài đặt ngày giờ

Date time

Cài đặt thông số cổng kết nối RS232 'com 1' và USB
Để kết nối USB stick, máy in hoặc máy tính.



Device settings

Date-Time settings

Peripheral settings

Print settings

GLP GMP data

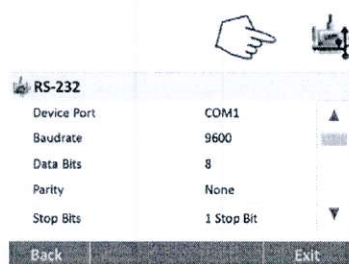
Touch screen adjustment

Back Exit



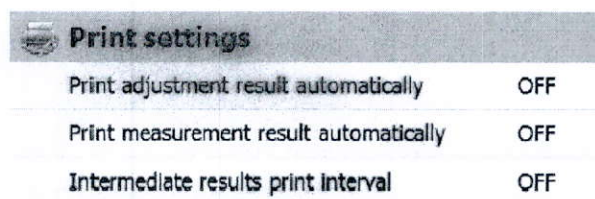
'Com 4'

[Type text]



Print Setting

Trong menu này ta có thể cài đặt chế độ (tắt / mở) in kết quả tự động (hiệu chuẩn và test) có thể cài đặt interval “khoảng thời gian giữa hai lần in”

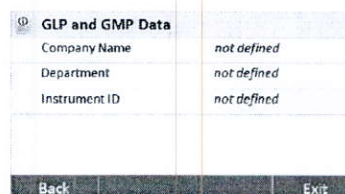


GLP và GMP

Trong menu này ta có thể nhập thông tin như : tên bộ phận, tên của thiết bị để thể hiện trong báo cáo kết ứng chuẩn GLP



công ty,
quả, đáp

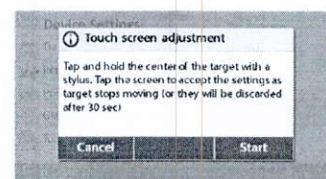
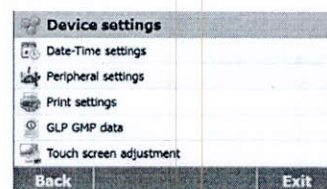


nhấn vào
chuyển

Touch Screen Adjustment

Nhấn và giữ điểm giữa của mục tiêu với bút stylus, màn hình để chấp nhận cài đặt như mục tiêu dừng động (hoặc sẽ loại bỏ sau 30 giây)
Phần này nên thực hiện bởi kỹ thuật có chuyên môn.

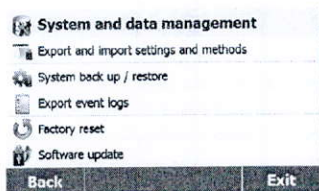
Sau đó nhấn OK



Hệ thống và quản lý dữ liệu

Click vào biểu tượng

[Type text]



màn hình hiển thị menu trên

Export data

Export / Import

Export data to USB flash drive...

Import data from USB flash drive...

Back

truy xuất và nhập dữ liệu từ USB stick

Export settings and methods

File name Settings-and-methods-2015-12-09-1...

Location Browse and select

Export selection All

Cancel

Export

chọn file / vị trí trên USB stick

Export selection

☒ User settings

☒ Methods (2)

chọn người cài đặt và phương pháp

Cancel

OK

Export settings and methods

File name Settings-and-methods-2015-12-09-1...

Location C:/IDE

Export selection All

Cancel

Export

sau khi chọn ta sẽ thấy EXPORT xuất hiện

Export / Import

Export data to USB flash drive...

Import data from USB flash drive...

Back

tương tự với thao tác IMPORT, ta có thể click Back để quay lại menu trước hoặc cancel-> thoát.

Phục hồi hệ thống
Click biểu tượng

[Type text]



vào menu Back up / restore

Back up / Restore	
Back up system on USB flash drive...	
Restore system from selected back up...	
Back	

back up và restore trên USB

Back up	
File name	Backup-2015-12-09-20-45
Location	Browse and select

Cancel	Backup
---------------	---------------

chọn vị trí back up

Back up	
File name	Backup-2015-12-09-20-53
Location	C:/IDE

Cancel	Backup
---------------	---------------

click vào location chọn vị trí (đường dẫn thư mục)

Thao tác tương tự khi chọn Restore

Và click

Export event logs



Export event logs	
File name	Events-2015-12-09-17-54
Location	Browse and select

Cancel	Export
---------------	---------------

vào để chọn vị trí ghi lại sự kiện (event logs)

Reset lại thiết bị như nhà sản xuất



Update	
Update from file	Browse and select

Reset	
Factory reset will revert all the changes to factory settings.	
Cancel	Reset

Sau khi chọn Reset , click OK để thiết bị Reset setting

Cancel	Update
---------------	---------------

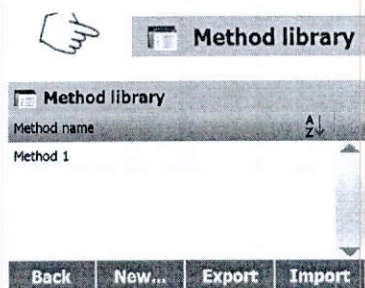
Update	
Update from file	SN30284476B_1-01
Location	E:/

Cập nhật phần mềm
click vào biểu tượng USB
chọn đường dẫn để update

[Type text]

click Update để thực hiện

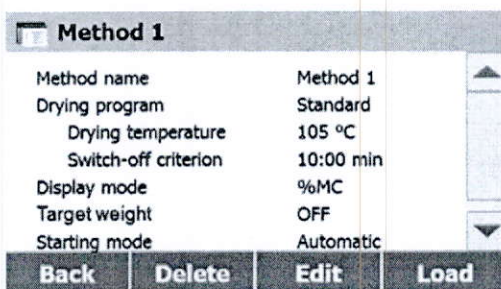
Cài đặt thông số cho phương pháp



Click vào method library

Back: quay lại menu trước
New: tạo một phương pháp mới
Export: xuất một phương pháp
Import: nhập một phương pháp

Ví dụ Click vào Method 1



Back: quay lại menu trước
Delete: xóa phương pháp
Edit: soạn thảo phương pháp mới
Load: tải (đọc lại) lại phương pháp hiện tại

Tạo phương pháp mới:
Chọn New

Trong màn hình
12

[Type text]

màn hình sẽ hiển thị bàn phím để nhập tên p/p

click vào ô chữ (giống điện thoại cảm ứng)

Sau đó Click OK để xác nhận

Màn hình sẽ hiển thị như sau

lúc này Method name hiển thị tên vừa nhập

Tiếp theo ta chọn Drying program:

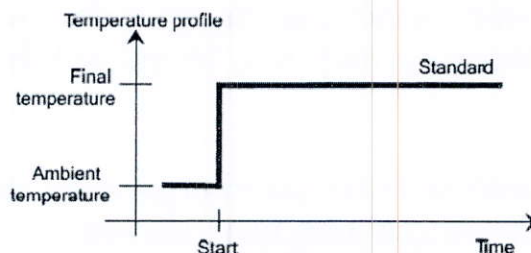
Chọn kiểu gia nhiệt profile

Ta có hai kiểu gia nhiệt

1- Standard profile: từ nhiệt độ môi trường, cân sấy ẩm gia nhiệt nhanh để đạt tới nhiệt độ cài đặt, đó sẽ luôn giữ mức nhiệt cho đến quy trình kết thúc

2- Fast profile: từ nhiệt độ môi trường, cân sấy ẩm sẽ gia nhiệt nhanh tới mức cao nhất của cân sau đó hạ xuống nhiệt độ cài đặt và giữ mức nhiệt cho đến khi kết thúc quy trình test.

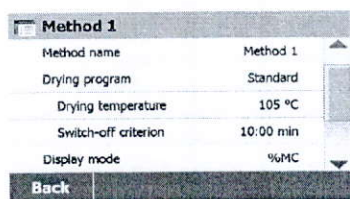
Profile standard được sử dụng đa số trong các quy trình test.



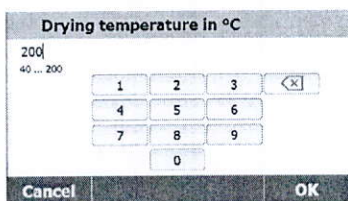
sau
khi

Cài đặt nhiệt độ sấy cho quy trình

[Type text]



chọn Drying temperature, màn hình sẽ hiển thị



ta có thể cài đặt từ 40°C -> 200°C

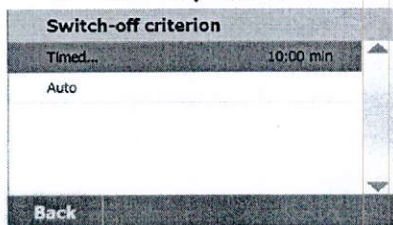
Sau đó xác nhận khi Click OK

Chọn kiểu kết thúc quy trình

Ta có hai dạng kết thúc quy trình

1- Chế độ Timed

2- Chế độ Auto



Chọn Timed sau đó dùng phím +/- để thay đổi thời gian, click OK để xác nhận thời gian sấy, cân sẽ gia nhiệt và thời gian cài đặt sẽ đếm lùi dần, khi trôi hết thời gian đã cài đặt thiết bị ngưng không gia nhiệt nữa, kết quả sẽ hiển thị trên màn hình.

Chọn Auto:

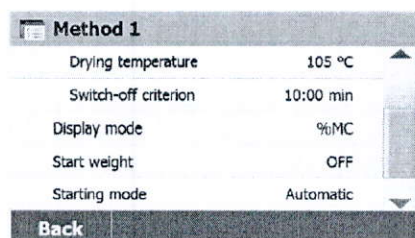
Thiết bị sẽ gia nhiệt và trong quá trình gia nhiệt luôn kiểm tra khối lượng mẫu, màn hình sẽ hiển thị thời gian trôi qua trong quá trình này.

Trong khoảng 30 giây đầu khi kích hoạt mode auto, thiết bị không thể dừng quy trình. Khi nhấn phím 

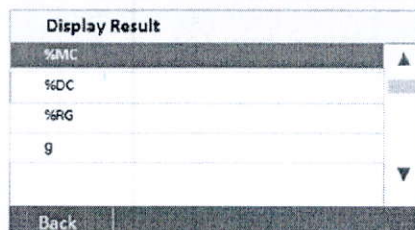
Thiết bị sẽ dừng quy trình: khối lượng cân không thay đổi giá trị khi sấy trong khoảng 1mg trong khoảng thời gian 60 giây (không còn ẩm thoát ra khi sấy => khối lượng cân không thay đổi)

Chọn đơn vị hiển thị kết quả

[Type text]



chọn Display mode, màn hình sẽ hiển thị



Ta có thể chọn %DC, %RG, g

$$\%MC(\text{Moisture Content}) = \frac{\text{Initial weight} - \text{Final weight}}{\text{Initial weight}} \times 100\%$$

$$\%DC(\text{Solids Content}) = \frac{\text{Final weight}}{\text{Initial weight}} \times 100\%$$

$$\%RG(\text{Regain Content}) = \frac{\text{Initial weight} - \text{Final weight}}{\text{Final weight}} \times 100\%$$

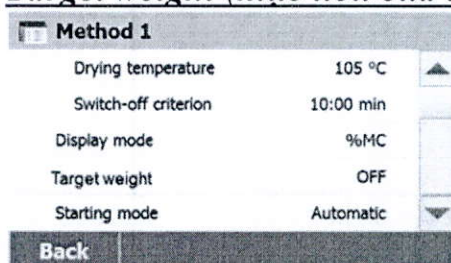
Đây là công thức tính toán cho từng đơn vị

Moisture content (hàm lượng ẩm)

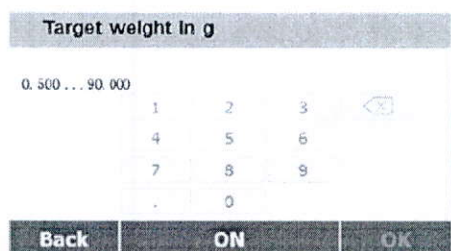
Solid content (hàm lượng chất rắn)

Regain content (hàm lượng lấy lại)

Target weight (mục tiêu của trọng lượng mẫu)



muốn bật chế độ này, click 'target weight'



chọn ON, rồi nhập khối lượng cần test mẫu

Thông thường để có kết quả ổn định cần chú ý những vấn đề sau:

Sự mịn nhỏ của mẫu (càng mịn nhỏ càng chính xác vì lượng bốc hơi tốt hơn)

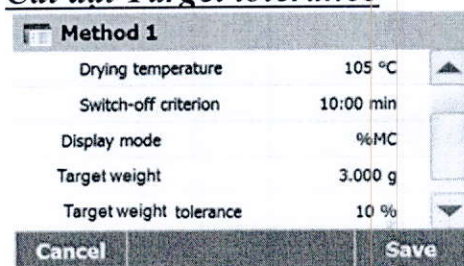
[Type text]

Bố trí rải đều trên mặt đĩa cân (đừng để vun lên như dang đồi, vì lớp bên trong thoát hơi ẩm rất khó)

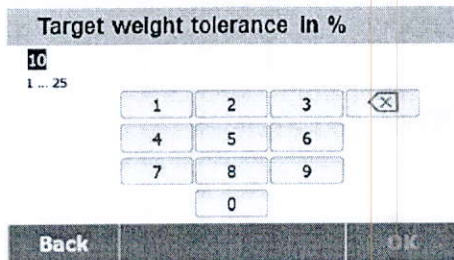
Trọng lượng cân lớn (thông thường khoản 3~5 gram hoặc cao hơn) vì lý do này Target weight cho ta cài đặt khối lượng cân theo yêu cầu của quy trình, và khối lượng này phải nằm trong mức dung sai % theo Target weight

Ví dụ ta chọn Target là 3 gram , dung sai 10% => khối lượng mẫu đặt lên đĩa cân không nằm trong khoản 2,7 ~ 3,3 gram . Thiết bị không thực hiện quy trình sấy và báo lỗi 'Tolerance error'

Cài đặt Target tolerance

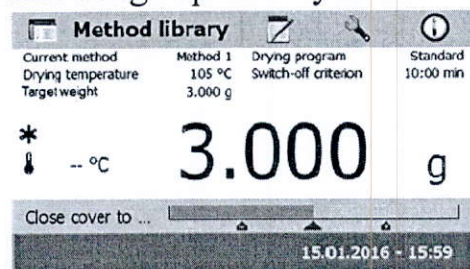


click Target weight tolerance



nhập số phần % dung sai , từ 0~25%

Khi đóng nắp cân sấy ẩm ta sẽ kiểm tra khối lượng mẫu với thanh dung sai



Bản dịch còn sơ lược, vui lòng xem HDSD tiếng Anh để hiểu rõ hơn.

Luôn giữ thiết bị sạch, thổi bụi và lau bên ngoài với bông vải mềm với chất tẩy rửa trung tính. Không sử dụng chất tẩy rửa mạnh(hoặc dung môi) vì lớp vỏ bên ngoài dễ bị hư hỏng . Tham khảo hình ảnh trong HDSD tiếng anh khi vệ sinh kiếng che đèn halogen, tuyệt đối không sờ hoặc để dấu tay dính vào bóng...

Nên để cân nguội khoản 20 phút sau mỗi lần test, để tăng tuổi thọ thiết bị